

ĐỀ 1

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản:

Có một hôm, tình cờ lạc vào forum tường cũ, tôi đọc được câu này của một người bạn thân thiết thuở ấu thơ. “Bình yên - là khi được ra khỏi nhà”.

Tôi hiểu vì sao bạn viết vậy, và tôi đọc được phía sau dòng chữ ấy là một nỗi buồn vô hạn.

“Nhà” chỉ là một từ ngắn ngủi, nhưng hàm nghĩa của nó thì có thể rất mênh mông.

“Nhà” trong nỗi buồn của bạn là căn biệt thự vắng người, và mỗi khi có người thì đầy tiếng cãi vã.

“Nhà” trong ký ức của tôi là nơi tôi chạy quanh chân ba trong cái sân nhỏ có trồng những cây cà chua khi tôi chưa đầy ba tuổi.

“Nhà” trong nỗi nhớ của cô bạn thân vừa dọn qua khu phố mới kín cổng cao tường, chính là cái xóm nhỏ ồn ào mà thân mật, những ngôi nhà cũ có hàng rào thấp và thưa, nơi người này có thể đứng ngoài đường mà lơ đãng ngắm vô phòng khách nhà người khác.

“Nhà” đối với những người xa quê hương chính là cái dải đất hình chữ S nhỏ nhắn bên bờ biển Đông, và đối với những phi hành gia làm việc trên trạm không gian, nhà có thể chính là viên ngọc xanh tuyệt đẹp ngoài vũ trụ kia đang quay rất chậm.

“Nhà” cũng có thể là tình yêu của một ai đó dành cho ta, là trái tim ấm áp của một ai đó, nơi mà ta luôn ao ước được chạy đến náu mình. Để tìm lại sự bình yên.

“Nhà” chỉ là một từ ngắn ngủi, nó không đồng nghĩa với sự bình yên, nhưng chúng ta vẫn luôn khao khát rằng nó gắn với sự bình yên. Và khi nào “nhà” trái nghĩa với bình yên thì đó là khởi đầu của sự bất hạnh.

Tôi tin rằng, mái nhà nào cũng từng có lúc đồng nghĩa với niềm vui và cả sự bình yên. Nhưng bạn của tôi ơi, sự bình yên của nhà không phải là điều có sẵn. “Nhà” là phần cứng, còn sự bình yên, hạnh phúc, niềm vui là phần mềm. Gia đình là phần cứng, còn tình yêu và sự thấu hiểu là phần mềm. Vậy cho nên, sự bình yên là thứ phải được thiết lập, và vì thế, có thể tái thiết lập. Nếu ta là một phần của “nhà”, dù chỉ là một phần nhỏ, nếu ta thật mong muốn mái nhà thân yêu của ta có được sự bình yên, hay lại có nó một lần nữa, thì ta phải tham gia vào quá trình thiết lập đó. Bằng một nụ cười xoa dịu, bằng một câu nói vị tha, bằng sự yêu thương nhẫn nhịn, bằng trái tim sẵn sàng sẻ chia, bằng một cái nắm tay thấu hiểu, hay có thể bằng một giọt nước mắt. Dù thế nào, cũng không phải bằng sự buông xuôi. Để kéo những trái tim về gần với nhau. Để biến “nhà” thành một nơi ta phải luyến tiếc khi rời xa và luôn mong mỏi quay về.

(Phạm Lữ Ân, *Nếu biết trăm năm là hữu hạn*, NXB Hội nhà văn, 2013)

Lựa chọn đáp án đúng:

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản là

- A. tự sự. B. nghị luận. C. miêu tả. D. biểu cảm.

Câu 2. Đối với những phi hành gia làm việc trên trạm không gian, nhà là:

- A. là cái dải đất hình chữ S nhỏ nhắn bên bờ biển Đông
B. là một từ ngắn ngủi, nhưng hàm nghĩa của nó thì có thể rất mênh mông.
C. là viên ngọc xanh tuyệt đẹp ngoài vũ trụ kia đang quay rất chậm.
D. là tình yêu của một ai đó dành cho ta, là trái tim ấm áp của một ai đó

Câu 3. Tác giả quan niệm như thế nào về “Nhà” và sự bình yên?

- A. “Nhà” là phần cứng, còn sự bình yên là phần mềm.
B. “Nhà” chỉ là một từ ngắn ngủi, nó không đồng nghĩa với sự bình yên.
C. Sự bình yên là thứ phải được thiết lập, và vì thế, có thể tái thiết lập.
D. Sự bình yên của nhà không phải là điều có sẵn.

Câu 4. Giọng điệu trong văn bản có đặc điểm gì?

- A. Giọng điệu sôi nổi, vui tươi.
- B. Giọng điệu trang trọng, hùng hồn.
- C. Giọng điệu đanh thép, mang tính luận chiến.
- D. Giọng điệu sẻ chia, nhẹ nhàng.

Câu 5. Mục đích của việc so sánh “ nhà là phần cứng, còn sự bình yên, hạnh phúc, niềm vui là phần mềm” là gì ?

- A. Làm nổi bật vai trò của nhà và sự bình yên, hạnh phúc, niềm vui
- B. Khẳng định đặc điểm của nhà là không thể thay đổi, còn sự bình yên, hạnh phúc, niềm vui có thể thiết lập và tái thiết lập.
- C. Nhấn mạnh sự khác biệt giữa nhà là phần cứng, còn sự bình yên là phần mềm.
- D. Khẳng định mỗi người cần cố gắng chăm sóc ngôi nhà và tạo ra sự bình yên, hạnh phúc, niềm vui trong ngôi nhà ấy.

Câu 6. Câu văn: “ Bằng một nụ cười xoa dịu, bằng một câu nói vị tha, bằng sự yêu thương nhẫn nhịn, bằng trái tim sẵn sàng sẻ chia, bằng một cái nắm tay thấu hiểu, hay có thể bằng một giọt nước mắt” được hiểu là: ?

- A. Mỗi người có thể tham gia vào quá trình thiết lập hay tái thiết lập sự bình yên, hạnh phúc trong gia đình bằng những việc làm, cử chỉ nhỏ bé, đơn giản hàng ngày.
- B. Mỗi người có thể gắn kết với người khác bằng những việc làm, cử chỉ nhỏ bé, đơn giản hàng ngày.
- C. Mỗi người có thể trở nên tốt đẹp hơn khi biết yêu thương, chia sẻ, thấu hiểu.
- D. Mỗi người hãy bằng nụ cười, câu nói, bằng tình yêu thương sẻ chia của mình làm cho thế giới trở nên tốt đẹp hơn.

Câu 7. Nội dung bao quát của văn bản là gì?

- A. Ý nghĩa của “nhà” và cách thức tạo ra sự bình yên cho “nhà”.
- B. “Bình yên- là khi được ra khỏi nhà”.
- C. Những quan niệm khác nhau về “nhà”.
- D. Bình yên của nhà không phải là điều có sẵn.

Trả lời câu hỏi:

Câu 8. Vai trò của các yếu tố biểu cảm được sử dụng trong văn bản trên?

Câu 9: Anh/ chị có đồng tình với quan điểm của tác giả : “*Nếu ta là một phần của “nhà”, dù chỉ là một phần nhỏ, nếu ta thật mong muốn mái nhà thân yêu của ta có được sự bình yên, hay lại có nó một lần nữa, thì ta phải tham gia vào quá trình thiết lập đó*” không? Lý giải vì sao?

Câu 10. Từ văn bản, anh/chị rút ra những thông điệp tích cực như thế nào đối với bản thân mình?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Anh/chị hãy viết một bài văn (khoảng 500 chữ) thuyết phục các bạn học sinh từ bỏ thói quen lười biếng, thiếu tinh thần tự giác, chủ động trong học tập.

-----HẾT -----

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản:

Lòng tự tin thật sự không bắt đầu bởi những gì người khác có thể nhận ra, như gia thế, tài năng, dung mạo, bằng cấp, tiền bạc, quần áo..., mà nó bắt đầu từ bên trong bạn, từ sự **BIẾT MÌNH**. Biết mình có nghĩa là biết điều này: Dù bạn là ai thì bạn cũng luôn có sẵn trong mình những giá trị nhất định.

Gốc rễ vấn đề là ở chỗ đó, bản thân bạn không đủ để bạn tự tin sao?

Bản thân bạn - con người độc đáo nhất trên thế gian này. Bạn biết chẳng, thế gian này có điều kỳ diệu, đó là không ai có thể là bản sao 100% của ai cả. Bởi thế, bạn là độc nhất, tôi cũng là độc nhất. Chúng ta đều là những con người độc nhất vô nhị, dù ta đẹp hay xấu, tài năng hay vô dụng, cao hay thấp, mập hay ốm, có năng khiếu ca nhạc hay chỉ biết gào như vịt đực...

Vấn đề không phải là vịt hay thiên nga. Vịt có giá trị của vịt, cũng như thiên nga có giá trị của thiên nga. Vấn đề không phải là hơn hay kém, mà là sự riêng biệt. Và bạn phải biết trân trọng chính bản thân mình. Người khác có thể đóng góp cho xã hội bằng tài kinh doanh hay năng khiếu nghệ thuật, thì bạn có thể đóng góp cho xã hội bằng lòng nhiệt thành và sự lương thiện.

Bạn có thể không thông minh bẩm sinh nhưng bạn luôn chuyên cần và vượt qua bản thân từng ngày một. Bạn có thể không hát hay nhưng bạn là người không bao giờ trễ hẹn. Bạn không là người giỏi thể thao nhưng bạn có nụ cười ấm áp. Bạn không có gương mặt xinh đẹp nhưng bạn rất giỏi thắt cà vạt cho ba và nấu ăn rất ngon. Chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn. Và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó.

Hơn thế nữa, nếu bạn thực sự tự tin, bạn cũng sẽ biết tôn trọng người khác. Bởi nếu bạn đã hiểu được giá trị của bản thân, chắc chắn bạn sẽ hiểu được giá trị của mỗi người bạn gặp. Bạn sẽ nhìn thấy sự giống nhau giữa một ca sĩ nổi tiếng và một người quét rác vô danh, giữa một doanh nhân xuất khẩu hàng nghìn tấn thủy sản và một bà cụ bán cá tươi trong chợ. Bạn sẽ trân trọng những người đó như nhau.

Bản thân mỗi chúng ta là giá trị có sẵn. Nếu bạn muốn có một cơ sở để xây dựng lòng tự tin thì hãy bắt đầu từ đó. **TỪ CHÍNH BẢN THÂN MÌNH.**

(Phạm Lữ Ân, Nếu biết trăm năm là hữu hạn, NXB Hội nhà văn, 2013)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản là

- A. tự sự. B. nghị luận. C. miêu tả. D. biểu cảm.

Câu 2. Theo tác giả, biết mình có nghĩa là:

- A. là biết điều này: Dù bạn là ai thì bạn cũng luôn có sẵn trong mình những giá trị nhất định.
B. là biết rằng: Bản thân bạn - con người độc đáo nhất trên thế gian này.
C. là bạn phải biết trân trọng chính bản thân mình.
D. là biết rằng : Chúng ta đều là những con người độc nhất vô nhị.

Câu 3. Điều gì sẽ đến nếu bạn thực sự tự tin?

- A. chắc chắn bạn sẽ hiểu được giá trị của mỗi người bạn gặp.
B. bạn cũng sẽ biết tôn trọng người khác.
C. bạn sẽ nhìn thấy sự giống nhau giữa một ca sĩ nổi tiếng và một người quét rác vô danh.
D. bạn có thể đóng góp cho xã hội bằng lòng nhiệt thành và sự lương thiện.

Câu 4. Giọng điệu trong văn bản có đặc điểm gì?

- A. Giọng điệu sôi nổi, vui tươi.
B. Giọng điệu trang trọng, hùng hồn.
C. Giọng điệu đanh thép, mang tính luận chiến.

D. Giọng điệu sẻ chia, nhẹ nhàng.

Câu 5. Điền giống nhau về cách lập luận trong các câu : “*Bạn có thể không thông minh bẩm sinh nhưng bạn luôn chuyên cần và vượt qua bản thân từng ngày một. Bạn có thể không hát hay nhưng bạn là người không bao giờ trễ hẹn*”.

A. Lập luận theo hình thức phủ định yếu tố thứ nhất để khẳng định yếu tố thứ hai.

B. Lập luận theo hình thức khẳng định yếu tố thứ nhất để phủ định yếu tố thứ hai.

C. lập luận theo hình thức đưa ra giả định về sự không có mặt của yếu tố thứ nhất để từ đó khẳng định, nhấn mạnh sự có mặt mang tính chất thay thế của yếu tố thứ hai.

D. Lập luận theo hình thức diễn dịch.

Câu 6. Câu văn: “*Chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn*” được hiểu là: ?

A. Mỗi người đều có giá trị của riêng mình, giá trị là điều cốt lõi tạo nên con người bạn.

B. Mỗi người đều có một điểm mạnh vượt trội hơn so với người khác.

C. Mỗi người đều có thể có những đóng góp riêng cho cuộc đời.

D. Mỗi người bằng những giá trị có sẵn của mình hãy làm cho cuộc đời trở nên tốt đẹp hơn.

Câu 7. Nội dung bao quát của văn bản là gì?

A. Giá trị của lòng tự tin trong cuộc sống.

B. Mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn.

C. Cần phải biết trân trọng chính mình.

D. Xây dựng lòng tự tin bằng cách hiểu giá trị của chính mình.

Trả lời câu hỏi:

Câu 8. Vai trò của các yếu tố biểu cảm được sử dụng trong văn bản trên?

Câu 9: Anh/ chị có đồng tình với quan điểm của tác giả : “*bạn phải biết trân trọng chính bản thân mình*” không? Lý giải vì sao?

Câu 10. Từ văn bản, anh/chị rút ra những thông điệp tích cực như thế nào đối với bản thân mình?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Anh/chị hãy viết một bài văn (khoảng 500 chữ) thuyết phục các bạn học sinh từ bỏ thói quen không đội mũ bảo hiểm, đi hàng ba hàng tư, lạng lách khi tham gia giao thông trên đường.

-----**HẾT**-----